

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1790/UBND-TCKH

Cử Chi, ngày 06 tháng 3 năm 2025

V/v triển khai Quyết định số
3150/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12
năm 2024 của Bộ Tài chính

Kính gửi: Các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện.

Ủy ban nhân dân huyện nhận được Công văn số 976/STC-VP ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Sở Tài chính Thành phố về việc triển khai Quyết định số 3150/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính. Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Kho bạc Nhà nước Cử Chi, Chi cục Thuế huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động nghiên cứu tìm hiểu, nắm bắt và thực hiện các nội dung tại Quyết định số 3150/QĐ-BTC ngày 31 tháng 2 năm 2024 của Bộ Tài chính. Trong đó, cần lưu ý thực hiện danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực kế toán thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính cụ thể như sau:

1. Báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động (theo quy định tại Điều 65 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Điều 44, Điều 45 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP; Điều 9 Thông tư số 24/2024/TT-BTC),

- Đối tượng thực hiện báo cáo: Đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, đơn vị có phát sinh các khoản thu, chi từ tiền thu phí được khấu trừ để lại theo pháp luật phí và lệ phí....

- Cơ quan nhận báo cáo: Đơn vị dự toán cấp trên; Cơ quan tài chính cùng cấp; Cơ quan tài chính nơi cấp hỗ trợ kinh phí; Cơ quan giao dự toán kinh phí ủy quyền.

- Thời hạn thực hiện báo cáo: Hàng năm.

2. Báo cáo tài chính (theo quy định tại Điều 29 Luật Kế toán năm 2015; Điều 8 Thông tư số 24/2024/TT-BTC)

- Đối tượng thực hiện báo cáo: Đơn vị kế toán.

- Cơ quan nhận báo cáo: Đơn vị kế toán cấp trên; Cơ quan tài chính và kho bạc Nhà nước.

- Thời hạn thực hiện báo cáo: Hàng năm.

Danh mục các báo cáo định kỳ và chi tiết nội dung chế độ báo cáo đính kèm theo Quyết định số 3150/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính (đính kèm).

Đề nghị các đơn vị thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. UBND huyện (CT, các PCT);
- Kho bạc Nhà nước Củ Chi;
- Chi cục Thuế huyện Củ Chi;
- Lưu: VT, P.TCKH.02.NTNThuy. 149



CHỦ TỊCH

Hứa Quốc Hưng



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3150/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực kế toán
thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Kế toán ngày 20 tháng 11 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước
của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Tài chính;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực kế toán thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

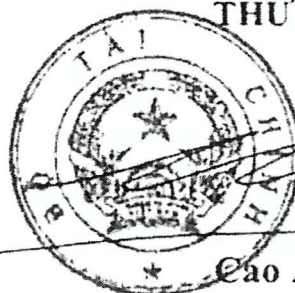
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ Tài chính; Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán; Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLKT (10 b). ✓

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đào Anh Tuấn

**DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TRONG LĨNH VỰC KẾ TOÁN
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI CHÍNH**
(Kèm theo Quyết định số 3150/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2024 của
Bộ Tài chính)

Phần I. DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ

STT	Tên Báo cáo	Văn bản quy định chế độ báo cáo
	Lĩnh vực kế toán	
1	Báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động	Điều 65 Luật Ngân sách nhà nước 2015; Điều 44, Điều 45 Nghị định 163/2016/NĐ-CP; Điều 9 Thông tư 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024
2	Báo cáo tài chính	Điều 29 Luật Kế toán 2015; Điều 8 Thông tư 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024

**Phần II. CHI TIẾT NỘI DUNG CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ
TẠI PHẦN I. DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ**

1. Báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động

1.1. Đối tượng thực hiện báo cáo:

- Đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;
- Đơn vị có phát sinh các khoản thu, chi từ tiền thu phí được khấu trừ, để lại theo pháp luật phí và lệ phí; từ kinh phí hoạt động nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền quy định phải báo cáo quyết toán số đã sử dụng theo mục lục ngân sách nhà nước.

1.2. Cơ quan nhận báo cáo:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Cơ quan tài chính cùng cấp trong trường hợp đơn vị kế toán vừa là đơn vị dự toán cấp I vừa là đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;

- Cơ quan tài chính nơi cấp hỗ trợ kinh phí trong trường hợp đơn vị sử dụng ngân sách thuộc ngân sách cấp trên được ngân sách cấp dưới cấp hỗ trợ kinh phí (quyết toán phần kinh phí được hỗ trợ theo quy định).

- Cơ quan giao dự toán kinh phí ủy quyền trong trường hợp đơn vị sử dụng kinh phí ủy quyền của đơn vị thuộc ngân sách cấp trên.

1.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hàng năm

1.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Luật Ngân sách nhà nước 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

2. Báo cáo tài chính

2.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Đơn vị kế toán

2.2. Cơ quan nhận báo cáo:

- Đơn vị kế toán cấp trên.

- Cơ quan tài chính và kho bạc nhà nước đối với đơn vị kế toán không có đơn vị kế toán cấp trên, gồm:

+ Đơn vị kế toán thuộc địa phương quản lý nộp báo cáo cho cơ quan tài chính cùng cấp và kho bạc nhà nước nơi giao dịch;

+ Đơn vị kế toán thuộc trung ương quản lý nộp báo cáo cho cơ quan tài chính cùng cấp và kho bạc nhà nước (Cục Kế toán nhà nước).

- Cơ quan thuế trong trường hợp đơn vị có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải nộp thuế theo quy định pháp luật thuế.

2.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hàng năm

2.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Luật Kế toán 2015; Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

